

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 72/2015/NĐ-CP NGÀY 07 THÁNG 9 NĂM 2015
CỦA CHÍNH PHỦ VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025, căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức lấy ý kiến các cơ quan có liên quan đối với hồ sơ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại (Công văn số 5944/BVHTTDL-TTCSTTĐN ngày 06/11/2025 và Công văn số 6233/BVHTTDL-TTCSTTĐN ngày 18/11/2025 lần 2).

1. Tổng số cơ quan, tổ chức đã gửi xin ý kiến: 57 bao gồm các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và 22 đơn vị liên quan thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tổng số ý kiến nhận được: 30 (Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam; UBND các tỉnh, thành phố: Cần Thơ, Đà Nẵng, Hải Phòng, Bắc Ninh, Cao Bằng, Cà Mau, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Tĩnh, Hưng Yên, Khánh Hòa, Lai Châu, Lào Cai, Nghệ An, Ninh Bình, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Sơn La, Tây Ninh, Thanh Hóa, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Có 17 cơ quan nhất trí với hồ sơ, bao gồm: Bộ Quốc phòng, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, UBND các tỉnh, thành phố: Cần Thơ, Đà Nẵng, Bắc Ninh, Cà Mau, Đồng Nai, Đồng Tháp, Khánh Hòa, Lai Châu, Ninh Bình, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Vĩnh Long.

2. Ngoài ra, có các ý kiến góp ý thêm. Kết quả cụ thể như sau:

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Nội dung/Nhóm vấn đề 1. PHẠM VI THẨM QUYỀN VÀ MỐI QUAN HỆ PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI			
	UBND tỉnh Hà Tĩnh	Đối với Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và bổ sung khoản 3 của Điều 4: Tại khoản 1, đề nghị dự thảo làm rõ cơ chế phối hợp giữa Chính phủ với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trong đó cần xác định cụ thể mức độ phối hợp (định hướng, tham gia hay phê duyệt nội dung) nhằm đảm bảo thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện.	Tiếp thu một phần Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định nhằm thể chế hóa đầy đủ tinh thần Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về việc phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, gắn kết thông tin đối ngoại với thông tin đối nội, đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân. Do đó, việc bổ sung các cơ quan trong hệ thống chính trị tham gia phối hợp với Chính phủ trong quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng. Tuy nhiên, việc quy định chi tiết mức độ phối hợp như “định hướng, tham gia hay phê duyệt nội dung” vượt quá phạm vi điều chỉnh của Nghị định và chưa phù hợp với chức năng,

			thẩm quyền của các cơ quan Đảng trong mối quan hệ với Chính phủ theo Luật Tổ chức Chính phủ. Nội dung này sẽ được cụ thể hóa trong các quy chế phối hợp liên ngành, hướng dẫn chuyên môn và kế hoạch công tác hằng năm theo từng lĩnh vực, nhằm bảo đảm tính linh hoạt và không làm phát sinh mâu thuẫn về thẩm quyền. Vì vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu theo hướng làm rõ hơn vai trò phối hợp của các cơ quan trong hệ thống chính trị ở mức nguyên tắc, nhưng không quy định chi tiết mức độ phối hợp. Mức độ phối hợp cụ thể sẽ được phân định rõ trong các văn bản hướng dẫn chuyên ngành hoặc quy chế phối hợp giữa các cơ quan, nhằm bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp với từng nhiệm vụ cụ thể và tránh chồng chéo trong thẩm quyền. Theo đó, sửa đổi, bổ sung khoản 1 của Điều 4 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP như sau: 1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại; chủ trì định hướng chung, chỉ đạo và điều phối hoạt động thông tin đối ngoại trên phạm vi toàn quốc. Chính phủ phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương trong việc định hướng công tác truyền thông; phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt
--	--	--	--

			Nam trong việc huy động, phát huy vai trò của người dân trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và các tổ chức thành viên trong hoạt động thông tin đối ngoại ; phối hợp với các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trong việc tổ chức triển khai hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ được giao , bảo đảm phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị.
Nội dung/Nhóm vấn đề 2. CẬP NHẬT, BỔ SUNG NỘI DUNG VỀ CÁC NHIỆM VỤ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG			
	UBND tỉnh Gia Lai	Đối với Điều 12. Bổ sung Điều 23a: Đề nghị bổ sung quy định khuyến khích các cơ quan báo chí sản xuất sản phẩm báo chí và sản phẩm truyền thông đa ngôn ngữ để phục vụ hiệu quả công tác thông tin đối ngoại, đáp ứng yêu cầu tiếp cận đối tượng công chúng quốc tế trong bối cảnh tăng cường hội nhập và chuyển đổi số.	Tiếp thu Điều 12. Bổ sung Điều 23a sau Điều 23 “Điều 23a. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí 1. Tổ chức sản xuất các sản phẩm thông tin báo chí, truyền thông; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, bản tin đa ngôn ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin trên các nền tảng truyền thông số về nội dung thông tin đối ngoại.”
	Thông tấn xã Việt Nam	Tại Điều 12. “Bổ sung Điều 23a. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí”: Điều chỉnh cụm từ “sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình; các sản phẩm truyền thông” thành “sản xuất các sản phẩm	

		thông tin báo chí, truyền thông” nhằm đảm bảo tính bao phủ các loại hình thông tin báo chí.	
	UBND Thành phố Hải Phòng	- Tại Khoản 3, Điều 1 (sửa đổi, bổ sung khoản 3 của Điều 4) của dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung chính sách nhà nước về ưu tiên ngân sách và bảo đảm điều kiện cho hoạt động thông tin đối ngoại, bao gồm chuyển đổi số và phát triển nền tảng công nghệ. Để cụ thể hóa hơn, đề nghị nhấn mạnh chính sách ưu tiên bố trí ngân sách, nhân lực chuyên môn cho các địa phương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) và cơ quan báo chí trực thuộc để phát triển, duy trì và sản xuất nội dung chuyên nghiệp trên các kênh nội dung/tài khoản mạng xã hội chính thức. Đây là yếu tố then chốt để khai thác hiệu quả không gian mạng và đo lường hiệu quả truyền thông.	Giữ nguyên như dự thảo Cơ quan chủ trì soạn thảo xin được giải trình như sau: Nội dung địa phương đề nghị (“chính sách ưu tiên bố trí ngân sách, nhân lực chuyên môn cho các địa phương và cơ quan báo chí trực thuộc để phát triển, duy trì và sản xuất nội dung chuyên nghiệp trên các kênh nội dung/tài khoản mạng xã hội chính thức”) đã được thể hiện trong nội dung sửa đổi tại Điều 1 (sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3, Điều 4) của dự thảo. Điểm a khoản 3, Điều 4 được xây dựng theo hướng quy định chính sách chung của Nhà nước về ưu tiên nguồn lực cho hoạt động thông tin đối ngoại, bao gồm cả chuyển đổi số và phát triển nền tảng công nghệ. Quy định này mang tính khái quát, áp dụng đối với toàn bộ hệ thống các cơ quan thực hiện công tác thông tin đối ngoại, trong đó bao gồm Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan báo chí trực thuộc. Việc quy định chi tiết mức độ ưu tiên cho từng nhóm chủ thể (như địa phương, cơ quan báo chí...) chưa thật sự phù hợp với cấu trúc và phạm vi điều chỉnh của Điều 4, do Điều

			này chỉ đặt ra các nguyên tắc chung về chính sách. Những nội dung mang tính cụ thể sẽ được làm rõ thông qua các quy chế phối hợp, kế hoạch hằng năm và các văn bản hướng dẫn có liên quan.
		- Tại Điều 4. Sửa đổi, bổ sung điểm d, khoản 3 của Điều 9 của dự thảo Nghị định sửa đổi, đề nghị bổ sung, chỉnh sửa thành: “d) Qua các phương tiện thông tin đại chúng, các kênh nội dung, các tài khoản mạng xã hội chính thức, trên các ứng dụng trên mạng chính thức. Lý do: Hiện nay, trên môi trường mạng có rất nhiều tài khoản mạng xã hội không chính thống, do đó, việc cung cấp thông tin tình hình thế giới vào Việt Nam cần phải được cung cấp thông tin qua các tài khoản mạng xã hội chính thức, trên các ứng dụng mạng chính thức của Chính phủ, của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan báo chí trực thuộc Chính phủ gồm: Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam...	Tiếp thu Điều 4. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 3 của Điều 9 “d) Qua các phương tiện thông tin đại chúng, các kênh nội dung, các tài khoản mạng xã hội chính thức, trên các ứng dụng trên mạng chính thức.”
		- Tại điều 24. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của	Tiếp thu một phần Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến đề xuất theo hướng làm rõ nhiệm vụ phối hợp

		Chính phủ, đề nghị bổ sung thêm nhiệm vụ: “Kiểm soát và quản lý các trang mạng xã hội trong phạm vi quản lý liên quan đến công tác thông tin đối ngoại nhằm truyền tải thông tin chính xác, định hướng dư luận trong nước và quốc tế, xây dựng thương hiệu quốc gia trên không gian mạng”. Lý do: Tại điều 24 của Nghị định chưa có quy định về việc kiểm soát, sử dụng các phương tiện truyền thông mới trong hoạt động cung cấp thông tin đối ngoại, trong khi đây là xu hướng tất yếu của truyền thông hiện đại, là không gian mới để thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại theo chỉ đạo tại Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị. Do đó, bổ sung hình thức cung cấp thông tin trên môi trường mạng nhưng đi liền với việc kiểm soát và quản lý các trang mạng xã hội theo quy định Luật An ninh mạng và các Nghị định liên quan của Chính phủ.	trong việc cung cấp thông tin đối ngoại trên môi trường mạng, tuy nhiên, không bổ sung chi tiết về việc kiểm soát, quản lý mạng xã hội, do các nội dung này đã được quy định tại Nghị định số 147/2024/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, cũng như các quy định liên quan tại Luật An ninh mạng và Luật An toàn thông tin mạng. Do đó, dự thảo Nghị định bổ sung sửa đổi Điều 24 của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP theo hướng nhấn mạnh hoạt động phối hợp trong thông tin đối ngoại trên nền tảng số, đồng thời bảo đảm tuân thủ các quy định hiện hành về quản lý kỹ thuật và an ninh thông tin trên mạng, tránh trùng thẩm quyền và chồng chéo với các văn bản pháp luật chuyên ngành. Theo đó sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 24 của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP như sau: “2. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình hành động, các kế hoạch công tác thông tin đối ngoại của cơ quan, địa phương mình, ưu tiên các hoạt động thông tin đối ngoại trên nền tảng số, mạng xã hội chính thức, đảm bảo quản lý theo quy định hiện hành về quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên mạng Internet.”
--	--	---	---

	UBND tỉnh Nghệ An	Về giải thích từ ngữ, đề nghị bổ sung thêm một số thuật ngữ mới được dùng trong dự thảo, ví dụ như “kênh nội dung”; “các ứng dụng trên mạng chính thức”,...	Giữ nguyên như dự thảo Các thuật ngữ này đã được quy định khái niệm tại Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, do đó không cần bổ sung trong dự thảo Nghị định này.
	UBND tỉnh Tây Ninh	Tại Điều 18 đề nghị bổ sung nội dung: “Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại để quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài.”	Giữ nguyên như dự thảo Việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại đã được Điều 12 của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định cụ thể về trách nhiệm chủ trì, phối hợp và quản lý. Đồng thời, khoản 1 Điều 18 của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP cũng bao quát các chức năng xây dựng, hướng dẫn về các chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại nói chung. Do đó, không cần thiết bổ sung nội dung này vào Điều 18, để tránh trùng lặp và đảm bảo tính logic, nhất quán của Nghị định.
	UBND tỉnh Thanh Hoá	Đề nghị Bộ nghiên cứu tham mưu bổ sung Điều mới về “Cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại”: - Mỗi bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND cấp tỉnh, UBND xã, phường bố trí tối thiểu 01 cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại.	Giữ nguyên như dự thảo Việc bố trí vị trí việc làm quản lý thông tin đối ngoại đã được quy định chi tiết tại Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT ngày 28/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành

		- Quy định rõ tiêu chuẩn, nhiệm vụ, năng lực của vị trí việc làm cán bộ phụ trách. - Yêu cầu về bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ định kỳ và cập nhật kỹ năng truyền thông số. *Lý do: Hiện nay các cơ quan, địa phương (xã, phường) đang bố trí cán bộ kiêm nhiệm công tác thông tin đối ngoại, chưa có đội ngũ chuyên trách có trình độ, kinh nghiệm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ mới của công tác thông tin đối ngoại trong xu thế toàn cầu hóa - đây là lực lượng nòng cốt giúp cơ quan, địa phương chủ động quảng bá hình ảnh tích cực, hội nhập quốc tế, góp phần bảo vệ lợi ích, vị thế thương hiệu và uy tín của địa phương.	Thông tin và Truyền thông trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông. Nghị định sửa đổi chỉ quy định nguyên tắc, trách nhiệm quản lý nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại, không đi sâu vào việc bố trí số lượng, tiêu chuẩn hay bồi dưỡng nhân sự của từng cơ quan, đơn vị. Do đó, đề xuất bổ sung điều mới về cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại là không cần thiết, đồng thời việc triển khai sẽ được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư hiện hành, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật về quản lý cán bộ và tổ chức bộ máy.
		Đề nghị Bộ nghiên cứu bổ sung một số nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại tại khoản 2, Điều 4 cụ thể gồm: - Giám sát các nền tảng thông tin quốc tế: Trong thời đại số hiện nay, việc quản lý thông tin không chỉ dừng lại ở các cơ quan truyền thống mà còn phải bao gồm các nền tảng mạng xã hội, blog,	Giữ nguyên như dự thảo Khoản 2, Điều 4 của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định các nguyên tắc chính sách chung về quản lý nhà nước đối với hoạt động thông tin đối ngoại, trong đó đã bao gồm nguyên tắc ứng dụng công nghệ, bảo đảm thông tin chính xác, minh bạch, phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước. Việc quy định chi tiết về giám sát nền tảng

	website, và các ứng dụng di động. Cần có quy định rõ ràng về việc giám sát và xử lý các thông tin sai lệch, xuyên tạc trên các nền tảng này, cũng như các biện pháp hợp tác với các tổ chức quốc tế để đảm bảo thông tin chính xác, minh bạch. - Ứng dụng công nghệ trong thông tin đối ngoại: Cần chú trọng vào việc sử dụng công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn (big data) và phân tích thông tin để nâng cao hiệu quả trong việc thu thập, xử lý và phân tích thông tin đối ngoại. Điều này sẽ giúp cải thiện khả năng phản ứng nhanh chóng và chính xác với các sự kiện quốc tế. - Bảo vệ an ninh thông tin: Đảm bảo an ninh thông tin trong hoạt động thông tin đối ngoại là điều cần thiết. Cần có các quy định về bảo vệ dữ liệu, bảo mật thông tin, ngăn chặn các cuộc tấn công mạng có thể gây ảnh hưởng đến uy tín quốc gia. - Hợp tác giữa các cơ quan nhà nước và khu vực tư nhân: Thông tin đối ngoại không chỉ là trách nhiệm của các cơ quan nhà nước mà còn có thể được thúc đẩy mạnh mẽ hơn thông qua hợp tác với	thông tin quốc tế, ứng dụng công nghệ số, bảo vệ an ninh thông tin và hợp tác với khu vực tư nhân thuộc phạm vi kỹ thuật, nghiệp vụ và phương thức triển khai, đã được quy định cụ thể trong: Nghị định số 147/2024/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, quy định việc giám sát, bảo vệ thông tin trên các nền tảng mạng; các quy định hiện hành về an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu, đảm bảo phù hợp với pháp luật về an ninh, an toàn thông tin; hoặc các văn bản hướng dẫn chuyên môn, quy chế phối hợp và kế hoạch hằng năm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan. Do đó, việc bổ sung các nội dung chi tiết vào khoản 2, Điều 4 của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP là không cần thiết, nhằm giữ nguyên nguyên tắc chính sách chung, đảm bảo tính linh hoạt và khả năng thích ứng với xu hướng công nghệ, môi trường thông tin thay đổi nhanh chóng. Về hợp tác giữa các cơ quan nhà nước và khu vực tư nhân, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung đã bổ sung nội dung về chính sách khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân chủ động thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại; huy động các nguồn lực xã hội tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.
--	---	---

		các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, và các tổ chức phi chính phủ. Điều này sẽ giúp xây dựng một mạng lưới thông tin rộng rãi và hiệu quả hơn.	
		Đề nghị Bộ nghiên cứu định nghĩa liên quan đến thông tin đối ngoại tại Điều 6, bổ sung một số nội dung: - Bổ sung yếu tố "thông tin phản hồi chính thức từ nước ngoài về Việt Nam": Hiện tại định nghĩa mới chỉ nói về việc cung cấp thông tin ra ngoài và đưa thông tin thế giới vào Việt Nam, nhưng chưa nhấn mạnh vai trò của thông tin phản hồi từ quốc tế về Việt Nam (như dư luận, quan điểm, nhận định của truyền thông và công chúng quốc tế về Việt Nam). - Bổ sung yếu tố cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài: Đây là đối tượng quan trọng của thông tin đối ngoại, nhưng trong định nghĩa hiện tại chưa được nhấn mạnh.	Giữ nguyên như dự thảo Các đề xuất bổ sung nội dung vào định nghĩa “thông tin đối ngoại” tại Điều 6 chưa thật sự phù hợp với chức năng của điều khoản giải thích từ ngữ và với cách tiếp cận thống nhất trong hệ thống pháp luật hiện hành, cụ thể: Về việc bổ sung yếu tố “thông tin phản hồi chính thức từ nước ngoài về Việt Nam”: Điều 6 chỉ đặt mục tiêu xác định phạm vi, tính chất của “thông tin đối ngoại” ở mức khái niệm chung. Các nội dung về thu thập, phân tích, xử lý phản hồi quốc tế về Việt Nam đã được quy định trong các nhiệm vụ quản lý nhà nước ở các điều khác của Nghị định. Về việc bổ sung yếu tố “cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài”: Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài là một trong các đối tượng tiếp nhận, tham gia và lan tỏa thông tin đối ngoại, nhưng không cấu thành khái niệm “thông tin đối ngoại”. Các quy định liên quan đến nhóm đối tượng này đã được thể hiện tại các nội dung về chủ thể thực hiện, chính sách khuyến khích, hợp

			tác quốc tế và trách nhiệm của các cơ quan liên quan. Vì vậy, không cần thiết đưa vào định nghĩa tại Điều 6 để tránh làm thu hẹp hoặc làm sai lệch phạm vi khái niệm vốn mang tính bao quát.
	Bộ Khoa học và Công nghệ	Điều 9 tại dự thảo Nghị định quy định nhiệm vụ Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc “hỗ trợ giải pháp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho các cơ quan tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại”. Nhằm đảm bảo tính thống nhất và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Khoản 18a, Điều 2, Nghị định số 55/2025/NĐ-CP, cụ thể như sau: “...tham mưu điều phối hoạt động phối hợp liên ngành giữa các bộ, ngành, địa phương để thực hiện các chủ trương, chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách tạo môi trường pháp lý thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số quốc gia”, đề nghị Quý Bộ chỉnh sửa thành “Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động thông tin đối ngoại”.	Tiếp thu Điều 9. Bổ sung Điều 21a sau Điều 21 “Điều 21a. Bộ Khoa học và Công nghệ Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động thông tin đối ngoại.”

	Bộ Nội vụ	Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại trong môi trường số; quy định rõ các nguyên tắc về bảo mật, xác thực nguồn tin, kiểm soát nội dung khi triển khai thông tin đối ngoại trên mạng xã hội và nền tảng số.	Tiếp thu Bổ sung khoản 5 Điều 3 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP như sau: “5. Khi triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên môi trường số, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến, phải bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc về bảo mật thông tin; xác thực nguồn tin; kiểm soát nội dung theo quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và ngăn ngừa việc phát tán tin giả, tin sai sự thật về Việt Nam ”.
		Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung điều kiện, tiêu chuẩn và quy trình quản lý các tài khoản mạng xã hội chính thức dùng để cung cấp thông tin đối ngoại.	Giữ nguyên như dự thảo Nội dung đề nghị bổ sung đã được quy định tại Nghị định số 147/2024/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến, trong đó đã có quy định về xác thực tài khoản, bảo mật, kiểm soát nội dung và xử lý thông tin vi phạm. Hiện nay, các cơ quan, tổ chức thực hiện thông tin đối ngoại trên mạng xã hội đã áp dụng theo quy định này, bảo đảm thống nhất và đúng pháp luật. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo không bổ sung riêng quy định về điều kiện, tiêu chuẩn và quy trình quản lý tài khoản mạng xã hội chính thức.

		Về trách nhiệm của các bộ, ngành: Đề nghị cơ quan soạn thảo xác định, quy định rõ cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong từng nhóm nhiệm vụ (ví dụ: truyền thông quốc tế, phản bác thông tin sai lệch, quảng bá văn hóa...) để bảo đảm triển khai thống nhất giữa các bộ, ngành.	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định số 72/2015/NĐ-CP hiện đã bổ sung quy định về nguyên tắc phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong triển khai hoạt động thông tin đối ngoại. Trong quá trình thực hiện, cơ quan chủ quản của từng nhiệm vụ (truyền thông quốc tế, phản bác thông tin sai lệch, quảng bá văn hóa,...) được xác định cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của từng cơ quan được quy định tại các Nghị định của Chính phủ, quy chế phối hợp liên ngành và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, đảm bảo tính linh hoạt, kịp thời và phù hợp với thực tiễn triển khai.
		Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch thông tin đối ngoại địa phương, bố trí ngân sách và nhân lực.	Giữ nguyên như dự thảo Các nội dung đề nghị bổ sung đã được quy định đầy đủ tại Điều 24 Nghị định 72/2015/NĐ-CP. Cụ thể: Xây dựng kế hoạch thông tin đối ngoại địa phương: Khoản 2 và khoản 3 Điều 24 Nghị định 72/2015/NĐ-CP đã quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí hằng năm. Bố trí ngân sách: Khoản 3 quy định rõ việc tổng hợp dự toán kinh phí gửi cơ quan tài

			chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Bố trí nhân lực: Khoản 7 quy định việc phân công tổ chức hoặc cá nhân phụ trách triển khai hoạt động thông tin đối ngoại. Do đó, việc bổ sung quy định riêng về trách nhiệm này là không cần thiết, vì đã được điều chỉnh đầy đủ trong các quy định hiện hành của Nghị định. Hiện nay, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đang thực hiện theo Điều 24 để triển khai các nhiệm vụ nêu trên.
	Thông tấn xã Việt Nam	Về bản thuyết minh, tại Điều 8. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh Việt Nam, đề xuất làm rõ nội dung “tổ chức, cá nhân” trong Điều 8, khoản 2 về “Thông tin quảng bá hình ảnh Việt Nam do các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tới cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài” và khoản 3, điểm e về “Hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của các cơ quan, tổ chức, cá nhân”.	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định số 72/2015/NĐ-CP đã quy định theo nguyên tắc chung về các đối tượng cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh Việt Nam, bao gồm tất cả cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại. Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP nêu rõ: “Thông tin quảng bá hình ảnh Việt Nam do các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tới cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài”, nội dung này đã bao quát toàn bộ các đối tượng tham gia cung cấp thông tin. Điểm e, khoản 3, Điều 8 nêu rõ: “Hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của các cơ quan, tổ chức, cá nhân”, nội dung này đã bao gồm tất

			cả các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đối ngoại. Do đó, việc quy định chi tiết, phân loại từng loại “tổ chức, cá nhân” là không cần thiết, vì Nghị định đã đảm bảo tính bao quát và linh hoạt trong triển khai thực tế. Trong thời gian tới, khi nghiên cứu xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 72/2015/NĐ-TTĐN, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ cân nhắc, xem xét có thể làm rõ hơn các đối tượng tham gia cung cấp thông tin để tăng cường hiệu quả quản lý.
Nội dung/Nhóm vấn đề 3. ĐỀ NGHỊ BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH MỚI THAY THẾ NGHỊ ĐỊNH SỐ 72/2015/NĐ-CP			
	UBND tỉnh Điện Biên	Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, hiện nay nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại đã điều chỉnh phân công cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng một số Bộ, ngành liên quan. Vì vậy, để đảm bảo thống nhất trong quản lý nhà nước, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho công tác thông tin đối	Giải trình: Qua rà soát tổng thể, Nghị định số 72/2015/NĐ-CP hiện vẫn bảo đảm khung pháp lý cơ bản cho quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại. Những nội dung cần cập nhật theo yêu cầu, bối cảnh mới đã được nghiên cứu, lựa chọn để sửa đổi, bổ sung trực tiếp trong dự thảo Nghị định, bảo đảm đáp ứng nhu cầu thực tiễn mà không làm thay đổi cấu trúc, phạm vi điều chỉnh của văn bản. Việc ban hành một Nghị định mới thay thế tại thời điểm này cần thời gian nghiên cứu, đồng thời đảm bảo ưu tiên sửa đổi, bổ sung đối với

		ngoại, tránh phải viện dẫn và áp dụng nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác nhau, đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, trình Chính phủ xem xét ban hành Nghị định mới thay thế Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại, nhằm phù hợp với yêu cầu, tình hình mới và quy định hiện hành về chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành.	những văn bản còn hiệu lực, có thể tiếp tục kế thừa và phát huy. Cách tiếp cận sửa đổi hiện nay giúp duy trì tính ổn định của hệ thống pháp luật, đồng thời bảo đảm tính liên tục, cấp thiết trong tổ chức thi hành mà vẫn đáp ứng được yêu cầu quản lý trong giai đoạn mới.
	UBND tỉnh Sơn La	Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, trình Chính phủ xem xét ban hành Nghị định mới thay thế Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 7/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại, nhằm phù hợp với yêu cầu, tình hình mới và quy định hiện hành về chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành	
Nội dung/Nhóm vấn đề 4. KỸ THUẬT TRÌNH BÀY, BỐ CỤC NỘI DUNG SỬA ĐỔI			
	UBND tỉnh Cao Bằng	- Theo quy định tại mẫu số 01 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, phía dưới tên gọi của văn bản quy phạm pháp luật không có đường kẻ ngang. Do đó, đề nghị cơ	- Tiếp thu Đã chỉnh sửa lỗi kỹ thuật về trình bày tiêu đề văn bản.

		quan soạn thảo chỉnh sửa lại kỹ thuật trình bày như sau: NGHỊ ĐỊNH Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại - Đối với các điều quy định về nhiều nội dung sửa đổi (Điều 1, Điều 2, Điều 6, Điều 7), đề nghị cơ quan soạn thảo bố cục thành các khoản và đánh số thứ tự tương ứng với thứ tự các khoản, điểm được sửa đổi, bổ sung theo quy tại khoản 3 Điều 69 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ để bảo đảm tính khoa học trong kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật.	- Giữ nguyên như dự thảo Dự thảo trình bày theo mẫu số 23, Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ
	UBND tỉnh Điện Biên, UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Hưng Yên, UBND tỉnh Lào Cai, UBND tỉnh Sơn La	Tại Điều 3. Sửa đổi, bổ sung điểm c, khoản 2 của Điều 8, đề nghị xem xét điều chỉnh thành Điều 3. Sửa đổi, bổ sung điểm c, khoản 3 của Điều 8 cho phù hợp với nội dung dự thảo.	Tiếp thu Đã chỉnh sửa lỗi kỹ thuật về trình bày đề mục văn bản.
	UBND tỉnh Hưng Yên	Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa một số nội dung tại các Điều 9, 10	Giữ nguyên như dự thảo

		và 12 của dự thảo Nghị định sửa đổi và bản thuyết minh cho đúng với bố cục, phạm vi sửa đổi, bổ sung và đảm bảo tính thống nhất với các điều khoản của Nghị định số 72; tránh việc bổ sung thêm điều không đúng thứ tự, nội dung quy định về trách nhiệm cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực thông tin đối ngoại. Cụ thể như sau: - Tại Điều 21 của Nghị định số 72 quy định trách nhiệm của Bộ Công an, tuy nhiên tại Điều 9, 10 của Dự thảo Nghị định sửa đổi lại đề xuất bổ sung Điều 21a (nhiệm vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ) và Điều 21b (nhiệm vụ của Bộ Công Thương). - Tại Điều 23 của Nghị định số 72 quy định trách nhiệm của Bộ Nội vụ, tuy nhiên, tại Điều 12 của Dự thảo Nghị định sửa đổi lại đề xuất bổ sung Điều 23a (trách nhiệm của Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí). Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chuyển các nội dung này sang một điều riêng hoặc nhóm điều riêng để phù hợp với chức năng, nhiệm	Dự thảo trình bày theo quy định tại khoản 1 Điều 66, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ: Việc trình bày văn bản sửa đổi, bổ sung một số điều không được làm thay đổi thứ tự các điều khoản không bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ của văn bản được sửa đổi, bổ sung một số điều.
--	--	---	---

		vụ của từng cơ quan; đồng thời bảo đảm đúng với bố cục, tính logic của văn bản quy phạm pháp luật.	
	UBND tỉnh Nghệ An	Góp ý về dự thảo bản thuyết minh: - Tại điểm a, khoản 1, Điều 4, đề nghị sửa lại từ “Bộ Thông tin và Truyền thông” thành “Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch” - Dự thảo Nghị định có sửa đổi điểm d, khoản 3, Điều 9, tuy nhiên tại bản thuyết minh vẫn ghi là “giữ nguyên”. Đề nghị đơn vị soạn thảo kiểm tra lại. - Đề nghị đơn vị soạn thảo kiểm tra lại một số lỗi chính tả trong Bản thuyết minh (ví dụ, phần thuyết minh điểm d, đ, khoản 3, Điều 7 dự thảo Nghị định đang bị lỗi thiếu từ và lỗi trình bày, những nội dung được bổ sung có nơi in đậm, có nơi không,...)	Tiếp thu Đã chỉnh sửa lỗi kỹ thuật về trình bày văn bản.
	UBND tỉnh Sơn La, UBND tỉnh Thanh Hóa	Đề nghị cập nhật tên gọi của các Bộ, ngành sau khi sắp xếp hệ thống chính quyền địa phương 02 cấp.	Tiếp thu Đã rà soát và cập nhật tên gọi các Bộ, ngành sau khi sắp xếp hệ thống chính quyền địa phương 02 cấp.
	Thông tấn xã Việt Nam	Tại Điều 13. “Thay thế một số từ, cụm từ tại một số điểm, khoản, điều...”: Trình bày đầy đủ nội dung sau khi sửa đổi đối với từng điều, khoản, điểm cần	Giữ nguyên như dự thảo Dự thảo trình bày theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của

		điều chỉnh; không ghi chung “thay thế một số từ, cụm từ tại một số điểm, khoản, điều...” và liệt kê các điểm, điều, khoản đó.	Chính phủ và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 78/2025/NĐ-CP
	Bộ Khoa học và Công nghệ	- Đề nghị bổ sung, thay thế cụm từ “Bộ Thông tin và Truyền thông” bằng cụm từ “Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch” tại điểm a khoản 1 Điều 4; khoản 3 Điều 10; khoản 2 Điều 11; khoản 3 Điều 12; khoản 2 Điều 13; khoản 4, 5 Điều 14; khoản 2 Điều 15; khoản 3 Điều 17 trong bản thuyết minh, bảo đảm thống nhất với Điều 13 của dự thảo Nghị định. - Đồng thời, đề nghị rà soát, chỉnh sửa toàn bộ dự thảo phù hợp với kỹ thuật trình bày văn bản được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Ví dụ: “Điều 9. Bổ sung Điều 21a vào sau Điều 21 như sau:”; “Điều 10. Bổ sung Điều 21b vào sau Điều 21a như sau:”; ...).	Tiếp thu - Đã chỉnh sửa bản thuyết minh, đảm bảo thống nhất với dự thảo Nghị định. - Đã chỉnh sửa lỗi kỹ thuật về trình bày văn bản.